Question 1:

Q 1.1

Source code:

#include <iostream>

#include <cstdio>

using namespace std;

void main() {

cout << "!!!Hello World!!!" << endl; // prints !!!Hello World!!!

getchar();

}

Q 1.2

Hai file nằm trong hai folder khác nhau.

File helloC++.obj nằm trong folder Debug của Project Question1

File helloC++.exe nằm trong folder Debug của Solution Baitap

Q 1.3

* Output Directory: Thư mục đầu ra, chỉ định thư mục nơi các công cụ như trình liên kết sẽ đặt tất cả các tệp đầu ra cuối cùng được tạo trong quá trình xây dựng. Thông thường, điều này bao gồm đầu ra của các công cụ như trình liên kết, thư viện hoặc BSCMake.
* Intermediate Directory: Thư mục trung gian, chỉ định thư mục nơi các công cụ như trình biên dịch sẽ đặt tất cả các tệp trung gian được tạo trong quá trình xây dựng. Thông thường, điều này bao gồm đầu ra của các công cụ như trình biên dịch C / C ++, MIDL và trình biên dịch tài nguyên.
* Extensions to Delete on Clean:
* Tùy chọn Clean (Build menu) xóa các tập tin từ thư mục trung gian, nơi cấu hình của dự án được xây dựng. Các tệp có phần mở rộng được chỉ định với thuộc tính này sẽ bị xóa khi Clean được chạy hoặc khi bạn thực hiện xây dựng lại.
* Ngoài các tập tin của các phần mở rộng trong thư mục trung gian, xây dựng hệ thống cũng sẽ xóa bất kỳ đầu ra tiếng của việc xây dựng không phân biệt nơi nó tọa lạc (bao gồm cả đầu ra trung gian như obj file). Lưu ý rằng bạn có thể chỉ định ký tự đại diện.
* Build Log File: Tạo tệp nhật ký

Cho phép bạn chỉ định vị trí không mặc định cho tệp nhật ký được tạo bất cứ khi nào bạn tạo dự án.

Bạn có thể sử dụng các macro dự án để thay đổi vị trí thư mục. Xem các macro phổ biến để xây dựng lệnh và thuộc tính.

* Configuration Type: Loại cấu hình

Có một số loại cấu hình để bạn chọn:

* **Application (.exe),** hiển thị bộ công cụ liên kết (Trình biên dịch C / C ++, MIDL, Trình biên dịch tài nguyên, Trình liên kết, BSCMake, Trình tạo proxy dịch vụ web XML, xây dựng tùy chỉnh, dựng sẵn, prelink, các sự kiện postbuild).
* **Dynamic Library (.dll)**, hiển thị bộ công cụ trình liên kết, chỉ định / tùy chọn liên kết DLL và thêm \_WINDLL xác định vào CL.
* **Makefile**, hiển thị bộ công cụ makefile (NMake).
* **Static Library (.lib)**, hiển thị bộ công cụ thư viện (giống như bộ công cụ trình liên kết, ngoại trừ thư viện thay thế cho trình liên kết và bỏ qua Trình tạo proxy dịch vụ web XML).
* **Utility**, hiển thị các công cụ tiện ích (MIDL, xây dựng tùy chỉnh, dựng sẵn, các sự kiện postbuild).

Q 1.4

* Kết quả in ra màn:

Number of Param 1

param[0] = D:\Thuctap\IOT\Project\Baitap\Baitap\Debug\Question1.exe

* Giải thích:

int main(int n, char\*\* args)

n là int là đối số lệnh nên khi để trống mặc định luôn là 1, từ vòng lặp for ta có args là danh sách đối số dòng lệnh chỉ có 1 và nó chỉ đến địa chỉ đường dẫn của file thực thi chương trình.

Args : danh sách đối số dòng lệnh luôn có phần tử đầu tiên chỉ đến nơi thực thi chương trình.

Q 1.5

* Kết quả in ra màn:

Number of Param 5

param[0] = D:\Thuctap\IOT\Project\Baitap\Baitap\Debug\Question1.exe

param[1] = 1

param[2] = 2

param[3] = 3

param[4] = 4

* Giải thích:

Command Arguments: là đối số lệnh tương ứng với int n, sẽ đếm xem có bao nhiêu đối số lệnh và luôn luôn +1. Tạo thành các phần tử của danh sách đối số dòng lệnh.

Q 1.6